

Số: *90*/BC/2014/VCSG-TCHC

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 03 năm 2014

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2013 CỦA CÔNG TY CP VINACONEX SÀI GÒN

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty CPVinaconex Sài Gòn
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0303156197
- Vốn điều lệ: 61.014.930.000
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:
- Địa chỉ: 47 Điện Biên Phủ, P.Đakao, Q.1, TP.HCM
- Số điện thoại: (08) 3910.4813
- Số fax: (08) 3910.4485
- Website: www.vinaconexsaigon.com.vn

2. Mã cổ phiếu (nếu có):

3. Quá trình hình thành và phát triển

- Quá trình hình thành và phát triển: Ngày 30 tháng 10 năm 2003, Bộ Xây dựng có Quyết định số 1438/QĐ-BXD về việc chuyển Chi nhánh Vinaconex Thành Phố Hồ Chí Minh trực thuộc Tổng Công ty Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam thành công ty CP Vinaconex Sài Gòn.

- Các sự kiện khác: Không thay đổi

4. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh chính:
 - + Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao (chi tiết: Sản xuất bê tông, bê tông dự ứng lực, sản phẩm từ xi măng – bê tông – kim loại, vữa, sản phẩm bê tông đúc sẵn, ống cống, cọc bê tông cốt thép, xi măng, vật liệu xây dựng (không sản xuất tại trụ sở)
 - + Xây dựng nhà các loại (chi tiết: Xây dựng dân dụng, công nghiệp, bưu điện, nền móng, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị, khu công nghiệp, kho tàng, bến bãi)
 - + Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ (chi tiết: Xây dựng công trình thủy lợi, cấp thoát nước)

- + Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (chi tiết: Thiết kế tổng mặt bằng xây dựng công trình; thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp; thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp. lập tổng dự toán, dự toán công trình. Quản lý dự án, giám sát thi công và kiểm định chất lượng công trình.
- + Hoạt động các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (chi tiết: dịch vụ giới thiệu việc làm)
- + Cung ứng và quản lý nguồn lao động (chi tiết: Hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài
 - Địa bàn kinh doanh chủ yếu: Thành phố Hồ Chí Minh và các địa phương lân cận.

5. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

5.1 Mô hình quản trị, bao gồm:

- + Đại hội đồng cổ đông
- + Hội đồng quản trị
- + Ban kiểm soát
- + Ban điều hành
- + Các Phòng – Ban nghiệp vụ chuyên môn

5.2 Cơ cấu bộ máy quản lý bộ máy, gồm có:

- + Hội đồng quản trị:

- Ông Nguyễn Đình Thiết	Chủ tịch
- Ông Phan Huy Diễn	Thành viên
- Ông Phạm Quang Long	Thành viên
- Ông Mai Xuân Phương	Thành viên
- Ông Thái Quang Hà	Thành viên
- + Ban Kiểm Soát:

- Bà Nguyễn Thị Thuý Hồng	Trưởng Ban
- Ông Trần Ngọc Lực	Thành viên
- Ông Nguyễn Thái Hải	Thành viên
- + Ban Giám Đốc:

- Ông Phan Huy Diễn	Giám đốc Công ty
- Ông Phạm Quang Long	Phó Giám đốc
- Ông Nguyễn Gia Nhân	Phó Giám đốc

6. Các công ty con, công ty liên kết:

- + Công ty con: Công ty TNHH MTV Vinaconex Cửu Long (tỷ lệ góp vốn của Công ty là 100% tương đương: 6.051.065.000 đồng)
 - Địa chỉ: 277 Thiên Hộ Dương, P.Hoà Thuận, TP.Cao Lãnh
 - Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: Xây lắp và sản xuất vật liệu xây dựng

+ Công ty Liên kết: Công ty CP Vinaconex 27 (Tỷ lệ góp vốn của Công ty là 29,23% tương đương 5.200.000.000 đồng)

- Địa chỉ: Số 10 Nguyễn Văn Tre, P.1, TP.Cao Lãnh, Đồng Tháp
- Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: Xây lắp và sản xuất vật liệu xây dựng

7. Định hướng phát triển

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.

- Mục tiêu hoạt động SXKD trong năm 2014 của Công ty là tích cực tìm kiếm việc làm, quyết liệt hơn trong công tác thu hồi công nợ nhằm ổn định dòng tiền phục vụ hoạt động SXKD, đảm bảo đời sống và thu nhập cho người lao động.
- Tiếp tục thực hiện mục tiêu bảo toàn vốn, thay đổi quy mô và mô hình quản lý phù hợp để vượt qua khó khăn hiện tại, chuẩn bị phục hồi và mở rộng sản xuất cho các năm tiếp theo.

8. Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

- Duy trì và có những đổi mới trong công tác quản lý hoạt động SXKD theo mục tiêu định hướng và các quy định của cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành.
- Tiếp tục duy trì các lĩnh vực sản xuất cốt lõi, như: Nhà cao tầng, thi công các công trình dân dụng và công nghiệp, giao thông cầu đường. Chuẩn bị các điều kiện để triển khai tham gia thị trường bất động sản khi có điều kiện.
- Thực thi các giải pháp tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, rà soát các hệ thống văn bản quản lý để chỉnh sửa phù hợp với thực tế tình hình hoạt động SXKD.
- Trong đó cốt lõi là quản lý và kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất, gồm: Chi phí lao động, vật tư, chi phí quản lý, quản lý tài sản xe máy, thiết bị thi công.
- Khai thác nguồn nội lực của Công ty cũng như huy động các nguồn vốn đầu tư bên ngoài để tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật, đổi mới trang thiết bị phục vụ thi công nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh.

9. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty

Tăng cường và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng nhằm đảm bảo công tác an ninh chính trị, trật tự xã hội, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ, phòng chống lụt bão.

10. Các rủi ro, khó khăn của Công ty trong năm 2013:

Năm 2013 khép lại với vô vàn khó khăn, thách thức đối với nền kinh tế Thế giới và Việt Nam. Trên thế giới, cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu còn đang tiếp diễn. Ở Việt Nam bất động sản đóng băng, tình trạng nợ xấu của hệ thống ngân hàng tăng cao, đầu tư trực tiếp nước ngoài sụt giảm, sự phá sản của hàng loạt doanh nghiệp vừa và nhỏ, lạm phát trong nước ở mức cao đã ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống nhân dân, đặc biệt là giá nguyên nhiên vật liệu xây dựng tăng cao ảnh hưởng đến hoạt động xây dựng, do đó đã tác động đến hoạt động SXKD của Công ty. Qua đó, đặt ra những thách thức lớn đến mục tiêu trong năm 2014 và các năm tiếp theo của Công ty, cụ thể:

- Các dự án đầu tư xây dựng công trình bất động sản, nhà cao tầng, cầu đường giao thông tiếp tục bị trì hoãn do thiếu vốn đầu tư dẫn đến công ty thiếu việc làm.
- Tình hình cạnh tranh gay gắt từ các doanh nghiệp xây dựng
- Lãi vay ngân hàng tiếp tục tăng cao dẫn đến áp lực tài chính nặng nề lên mọi mặt hoạt động của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2013	Thực hiện 2013	Tỷ lệ % hoàn thành kế hoạch
1	2	3	4	5
1. Tổng giá trị SXKD	Tr.đồng	172.000	142.373	83
2. Tổng Doanh thu	Tr.đồng	150.000	133.300	89
3. Tổng lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	600	490	82
4. Tỷ suất lợi nhuận/Dthu	%	0,40	0,04	
5. Tỷ suất cổ tức	%	0	0	0
6. Thu nhập bình quân	Tr/tháng	3.900	4.250	109

2. Tổ chức và nhân sự

- + Danh sách Ban điều hành:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ sở hữu CP	Ghi chú
1	Phan Huy Diễn	GD	1966	CN KT-XD	0,14%	
2	Phạm Quang Long	P.GD	1977	CN KT-XD	0	
3	Nguyễn Gia Nhân	P.GD	1965	CNKT	0	
4	Nguyễn Tấn Danh	Phụ trách TC-KT	1977	CNKT	0,06%	

- + Những thay đổi trong Ban điều hành: Không thay đổi
- + Số lượng cán bộ, nhân viên: Tại thời điểm 31/12/2013 Công ty có 64 lao động
- + Chính sách của Công ty đối với người lao động:

- Chính sách lương: Công ty thực hiện phân phối lương theo tính chất và trách nhiệm của người lao động, Quỹ tiền lương được phân phối trực tiếp cho người lao động, không sử dụng vào mục đích khác. Trường hợp người lao động làm thêm giờ hoặc làm đêm Công ty thực hiện việc chi trả phụ cấp làm thêm và lương ngoài giờ theo quy định.
- Chính sách khen thưởng: Hàng tháng người lao động được đánh giá, phân loại để làm cơ sở cho việc trả lương và khen thưởng cho người lao động vào cuối năm. Ngoài ra, Công ty thưởng cho người lao động nhân dịp các ngày lễ lớn như Lễ 30/04, Quốc Khánh 02/09, Tết Dương lịch và Tết Nguyên Đán hàng năm.
- Bảo hiểm xã hội: Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho tất cả người lao động trong Công ty thuộc diện bắt buộc phải tham gia bảo hiểm xã hội. Ngoài ra, Công ty còn tham gia bảo hiểm tai nạn cho người lao động làm việc ở những bộ phận có tính chất công việc nguy hiểm. Tuy nhiên, do tình hình kinh doanh của Công ty trong năm 2013 rất khó khăn nên hiện tại Công ty vẫn còn nợ tồn đọng BHXH.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a. Các khoản đầu tư lớn: Không có

b. Các công ty con, công ty liên kết:

- Công ty TNHH MTV Vinaconex Cửu Long: Do ảnh hưởng chung của cuộc khủng hoảng kinh tế dẫn đến tình hình hoạt động của Công ty TNHH MTV Vinaconex Cửu Long hết sức khó khăn, hiện công ty đang thiếu việc làm. Hiện nay, Công ty chủ yếu tập chung thu hồi các khoản công nợ còn tồn đọng tại các cụm tuyến dân cư ở Tỉnh Đồng Tháp.
- Công ty CP Vinaconex 27: Tình hình hoạt động rất khó khăn nên năm 2013 mục tiêu chính là bảo toàn vốn, hoạt động SXKD không bị lỗ, ổn định đời sống người lao động

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	246.735.858.469	219.120.115.791	88,8
Doanh thu thuần	129.547.010.769	133.300.471.182	102,9
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-9.372.846.191	89.525.951	-0,955
Lợi nhuận khác	9.746.990.426	401.064.696	4,11
Lợi nhuận trước thuế	374.144.235	490.590.647	131,12
Lợi nhuận sau thuế	191.869.073	37.052.405	19,31
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0	0	0

– Các chỉ tiêu khác: Không có

a) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Ghi chú
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0,97	1,02	Lần
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	0,66	0,74	Lần
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	68,57	65,17	%
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	218,14	187	%
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	2,86	3,57	Vòng
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	50,58	60,8	%
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,16	0,03	%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,25	0,061	%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,08	0,017	%

Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần: Công ty hiện có: 6,101,493 cổ phần (Loại cổ phần tự do chuyển nhượng)

b) Cơ cấu cổ đông:

+ Phân loại theo tỷ lệ cổ phần sở hữu:

- Cổ đông lớn: 01 cổ đông, sở hữu 4.652.472 cổ phần, chiếm 76,25%
- Cổ đông nhỏ: 196 cổ đông, sở hữu 1.449.021 cổ phần, chiếm 23,75%

+ Phân loại theo hình thức sở hữu:

- Cổ đông là tổ chức: 02 cổ đông, sở hữu 4.707.472 cổ phần, chiếm 77,15%
- Cổ đông là cá nhân: 195 cổ đông, sở hữu 1.394.021 cổ phần, chiếm 22,85%

- c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không thay đổi
- d) Giao dịch cổ phiếu quỹ
- e) Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: 0 cổ phiếu
- f) Các giao dịch cổ phiếu quỹ trong năm 2013: Không có
- g) Các chứng khoán khác: Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám Đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Nhận thức rõ những khó khăn trong năm 2013, Ban điều hành Công ty CP Vinaconex Sài Gòn cùng toàn thể CBCNV đã đồng tâm hiệp lực, quyết tâm để hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2013 đã đề ra. Tuy nhiên, do thị trường xây lắp năm 2013 vẫn tiếp tục khó khăn, các dự án công trình bất động sản, nhà cao tầng Công ty tham gia đấu thầu mấy năm qua tiếp tục bị trì hoãn cộng với áp lực từ khoản lãi vay trái phiếu đầu tư xây dựng nhà máy bê tông Vinaconex Long An gây khó khăn tài chính nặng nề lên mọi mặt hoạt động của Công ty, dẫn đến kết quả Công ty không hoàn thành kế hoạch đã đề ra, cụ thể:

Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2013	Thực hiện 2013	Tỷ lệ % hoàn thành kế hoạch
1	2	3	4	5
1. Tổng giá trị SXKD	Tr.đồng	172.000	142.373	83
2. Tổng Doanh thu	Tr.đồng	150.000	133.300	89
3. Tổng lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	600	490	82
4. Tỷ suất lợi nhuận/Dthu	%	0,40	0,04	
5. Tỷ suất cổ tức	%			
6. Thu nhập bình quân	Tr/tháng	3.900	4.250	109

– Những tiến bộ công ty đã đạt được: Trước tình hình khó khăn chung Công ty vẫn đảm bảo được các chế độ lương, thưởng cho CBCNV. Bên cạnh đó Công ty đã từng bước đổi mới cơ chế quản lý hoạt động SXKD từng bước triển khai áp dụng phần mềm chuyên dụng vào hoạt động quản lý và phát triển kinh doanh.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

TT	Đến 31/12/2013	Không quá 01 năm	Trên 01 năm	Tổng
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	32.381.179.268	13.862.648.259	46.243.827.527
2	Phải thu khác	11.103.327.677	2.447.272.437	13.550.600.114

b) *Tình hình nợ phải trả*

- Tổng hợp các khoản nợ tài chính của Công ty theo thời hạn thanh toán như sau:

TT	Đến 31/12/2013	Không quá 01 năm	Trên 01 năm	Tổng
1	Phải trả người bán	13.240.993.383	2.749.853.310	15.990.846.693
2	Phải trả khác	11.373.092.965	22.675.781.056	34.048.874.021

3. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:*

Căn cứ tình hình thực tế Công ty đã cải tiến về cơ cấu tổ chức, cũng như từng bước đưa hệ thống công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý và sản xuất kinh doanh của Công ty.

4. *Kế hoạch phát triển trong tương lai*

- Tăng cường các mối quan hệ hợp tác với các đối tác nước ngoài, tận dụng các mối quan hệ để tìm kiếm cơ hội hợp tác, tham gia thi công các dự án có nguồn vốn đầu tư nước ngoài.
- Tiếp tục duy trì các lĩnh vực sản xuất cốt lõi, như: Nhà cao tầng, thi công các công trình dân dụng công nghiệp, giao thông cầu đường. Chuẩn bị điều kiện để triển khai tham gia thị trường bất động sản khi có điều kiện.

- Tiếp tục rà soát, tinh giảm các nhân sự không đáp ứng được yêu cầu công việc. Có cơ chế phù hợp để tuyển dụng các nhân sự mới đáp ứng được yêu cầu công việc khi cần thiết.

5. *Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có) - (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần): Không có*

IV. **Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty*

Hội đồng quản trị của Công ty đã có chủ trương giải quyết kịp thời những vướng mắc, khó khăn từ thực tế. Trong năm 2013, chịu ảnh hưởng của suy thoái kinh tế, hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp xây dựng nói chung và Công ty CP Vinaconex Sài Gòn nói riêng gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên, với sự nỗ lực của HĐQT và BDH Công ty như đề ra chiến lược, giải pháp kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế, thực hành tốt vấn đề tiết kiệm để giảm chi phí nhưng vẫn đảm bảo tốt được việc làm, thu nhập cho người lao động.

V. **Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Điều hành công ty**

- Thông qua hoạt động chỉ đạo, giám sát HĐQT Công ty nhận thấy Ban Điều hành Công ty năm 2013 đã tích cực, chủ động linh hoạt trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Các thành viên trong Ban Điều hành theo sự phân công hoặc uỷ quyền của Giám đốc đã cơ bản hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Tập thể Ban Điều hành có sự đoàn kết, thống nhất cao trong mọi hoạt động. Ban điều hành luôn bám sát, tuân thủ các nghị quyết của, các chỉ đạo của DHDCTD, HĐQT kịp thời có những

kiến nghị đề xuất với HĐQT những biện pháp, giải pháp nhằm thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu của Công ty

Tuy nhiên, các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2013 đạt thấp do khó khăn từ thị trường, Công ty thiếu việc làm và chi phí lãi vay từ nguồn trái phiếu đầu tư xây dựng nhà máy bê tông Vinaconex Long An đã ảnh hưởng lớn đến lợi nhuận của Công ty. Một phần nguyên nhân khác do Ban điều hành chưa quyết liệt trong chỉ đạo hoạt động SXKD.

VI. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Tập trung đầu tư, huy động mọi nguồn lực để phát triển và mở rộng thị trường, tìm kiếm việc làm, từng bước tạo được chỗ đứng trong thị trường. Đây là vấn đề cốt lõi có tính chất sống còn là cơ sở để hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2014 và cơ hội để phát triển Công ty trong những năm tiếp theo. Trong đó chú trọng, tăng cường các mối quan hệ với các đối tác nước ngoài, tìm kiếm cơ hội hợp tác, tham gia thi công các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng cầu đường giao thông, công trình có nguồn vốn đầu tư nước ngoài.
- Chủ động tranh thủ nguồn lực hỗ trợ của Tổng Công ty CP Vinaconex về thị trường, vốn,...Trước mắt cần hướng tới việc tham gia các dự án Tổng công ty đã trúng thầu, như: Dự án Đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi, v.v.,
- Về cơ cấu sản phẩm, Công ty cần có sự đầu tư nghiên cứu để có các sản phẩm mới phù hợp, đáp ứng yêu cầu thị trường thay thế các sản phẩm bê tông dự ứng lực truyền thống.
- Tiếp tục thực thi các giải pháp tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp. Trong đó, cốt lõi là quản lý và kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất, gồm: Chi phí lao động, vật tư, chi phí quản lý, có các biện pháp tăng cường quản lý tài sản xe máy, thiết bị thi công – nâng cao hiệu quả quản lý và điều hành Công ty. Tập trung công tác quản lý công nợ có hiệu quả, thực hiện triệt để cơ chế khoán ở tất cả các đơn vị sản xuất.
- Đổi mới công tác tuyển dụng nhân sự nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là các vị trí chủ chốt. Xem xét sửa đổi chính sách tiền lương, tiếp tục rà soát, tinh giảm các nhân sự không đáp ứng được yêu cầu công việc.
- Tập trung chỉ đạo thực hiện chủ trương tái cơ cấu một phần hoặc toàn bộ Nhà máy Bê tông Vinaconex Long An để tạo nguồn vốn trả nợ trái phiếu và thực hiện các mục tiêu tài chính khác.

VII. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên	Chức danh	Số CP sở hữu	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	Nguyễn Đình Thiết	Chủ tịch HĐQT	2340	0,03	
1	Phan Huy Diễn	Ủy viên HĐQT	11390	0,14	

3	Phạm Quang Long	Ủy viên HĐQT	0	0	
4	Mai Xuân Phương	Ủy viên HĐQT	0	0	
5	Thái Quang Hà	Ủy viên HĐQT	0	0	

- b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Do quy mô hoạt động của Công ty nhỏ nên chưa thành lập các tiểu ban chuyên môn.
- c. Hoạt động của Hội đồng quản trị: Trong năm 2013 HĐQT Công ty đã tiến hành 06 phiên họp, giải quyết các vấn đề cấp thiết liên quan đến tình hình quản trị của Công ty.

Phiên họp HĐQT mở rộng ngày 08/03/2013

- Thành phần:

- + Ông Mai Long – Chủ tịch HĐQT Công ty
- + Ông Phan Huy Diễn – Ủy viên HĐQT, GD Công ty
- + Ông Phạm Quang Long – Ủy viên HĐQT, P.GD Công ty
- + Ông Thái Quang Hà – Ủy viên HĐQT
- + Ông Bùi Minh Trường – Ủy viên HĐQT (vắng mặt theo đơn)
- + Trưởng BKS, Trưởng Phòng KH-ĐT, Trưởng Phòng TC-HC, Phụ Trách TC-KT

- Nội dung:

- + Trong phiên họp này HĐQT đã xem xét, thảo luận và thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2012 và kế hoạch năm 2013.
- + HĐQT thảo luận và thông qua các văn kiện tài liệu báo cáo ĐHĐCĐ thường niên được tổ chức vào ngày 22 tháng 03 năm 2013.
- + HĐQT chấp thuận đơn từ nhiệm thành viên HĐQT của ông Mai Long – Chủ tịch HĐQT Công ty và sẽ trình ĐHĐCĐ thông qua vào ngày 22/03/2013.

Phiên họp HĐQT ngày 22/03/2013

- Thành phần: Các thành viên HĐQT gồm:

- + Ông Phạm Văn Hải – CT HĐQT Công ty Vinaconex 9 (Được ĐHĐCĐ thường niên năm 2013 bầu bổ sung vào HĐQT Công ty CP Vinaconex Sài Gòn thay ông Mai Long)
- + Ông Mai Xuân Phương – GD Nhà máy bê tông Vinaconex Long An (Được ĐHĐCĐ thường niên năm 2013 bầu bổ sung vào HĐQT Công ty CP Vinaconex Sài Gòn thay ông Bùi Minh Trường)
- + Ông Phan Huy Diễn – Ủy viên HĐQT, GD Công ty
- + Ông Phạm Quang Long – Ủy viên HĐQT, Phó GD Công ty
- + Ông Thái Quang Hà – Ủy viên HĐQT
- Nội dung: HĐQT mới đã bầu ông Phạm Văn Hải giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vinaconex Sài Gòn.

Phiên họp HĐQT ngày 11/06/2013

- Thành phần: Bao gồm các thành viên HĐQT,
- Nội dung: Trong phiên họp này HĐQT đã thống nhất chấp thuận đơn từ nhiệm thành viên HĐQT – Chức danh Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vinaconex Sài Gòn của ông Phạm Văn Hải vì lý do sức khoẻ và chốt danh sách ứng cử viên đủ điều kiện trình ĐHĐCĐ bầu bổ sung vào HĐQT Công ty thay ông Phạm Văn Hải, cụ thể:
 - + Ông Nguyễn Đình Thiết – Phó Tổng Giám đốc, Ủy viên HĐQT Tổng Công ty CP Vinaconex

Phiên họp HĐQT ngày 25/06/2013

- Thành phần: Các thành viên HĐQT:
 - + Ông Nguyễn Đình Thiết – Phó TGD, Ủy viên HĐQT Tổng công ty CP Vinaconex, Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vinaconex Sài Gòn chủ trì
 - + Ông Phan Huy Diễn – Ủy viên HĐQT, GD Công ty
 - + Ông Phạm Quang Long – Ủy viên HĐQT, P.Giám đốc Công ty
 - + Ông Thái Quang Hà – Ủy viên HĐQT, Giám đốc Công ty TNHH MTV Vinaconex Cửu Long
 - + Ông Mai Xuân Phương – Ủy viên HĐQT, GD Nhà máy bê tông Long An
- Nội dung:
 - + Tại phiên họp này HĐQT đã thống nhất bầu ông Nguyễn Đình Thiết – Phó TGD, Ủy viên HĐQT Tổng công ty CP Vinaconex giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vinaconex Sài Gòn
 - + HĐQT cũng đã xem xét, thảo luận và thông qua kết quả hoạt động SXKD 05 tháng đầu năm và kế hoạch 07 tháng cuối năm 2013 – Yêu cầu Ban điều hành tập trung triển khai các giải pháp đã đề ra để hoàn thành kế hoạch năm 2013. Trong đó, ưu tiên số một là tìm kiếm việc làm và thực hiện các giải pháp tài chính để đảm bảo dòng tiền phục vụ hoạt động SXKD
 - + Vấn đề công nợ: HĐQT yêu cầu ban Điều hành Công ty đẩy mạnh và quyết liệt hơn nữa công tác thu hồi các khoản nợ. Phân loại công nợ và có quyết định phân công người phụ trách từng công nợ cụ thể
 - + HĐQT yêu cầu Ban điều hành căn cứ tình hình thực tế SXKD, tiến hành sắp xếp, bố trí nhân sự (tăng hoặc giảm phù hợp với nhu cầu sản xuất kinh doanh. Công ty cũng cần rà soát sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản quản lý nội bộ.
 - + HĐQT thống nhất chủ trương giao Ban điều hành công ty chủ động rà soát và tiến hành thanh lý một số tài sản, máy móc trang thiết bị nếu xét thấy không cần thiết trong ngắn hạn. Chú ý, thực hiện các thủ tục theo đúng quy định

Phiên họp HĐQT ngày 05/09/2013

- Thành phần: Bao gồm các thành viên HĐQT

- Nội dung: HĐQT xem xét bổ sung các ngành nghề đăng ký kinh doanh phù hợp với tình hình thị trường và thực tế SXKD của Công ty.

Phiên họp ngày 03/10/2013

- Bao gồm: Các thành viên HĐQT
 - Nội dung: HĐQT giao Ban điều hành chủ động nghiên cứu phương án tái cơ cấu Nhà máy bê tông Vinaconex Long An phù hợp với thực tế Nhà máy và tình hình thị trường.
- d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:
Tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT của Công ty, có những ý kiến đóng góp thiết thực góp phần xây dựng chiến lược phát triển chung của Công ty trong năm 2013
- e. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có
- f. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không có

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

TT	Họ và tên	Chức danh	Số CP sở hữu	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Thuý Hồng	Trưởng Ban	0	0	
1	Trần Ngọc Lực	Thành viên BKS	700	0,01	
3	Nguyễn Thái Hải	Thành viên BKS	31.900	0,40	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát: Trong năm 2013 BKS đã tiến hành 3 cuộc họp và 01 đợt trực tiếp kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty trong việc quản lý điều hành toàn bộ hoạt động SXKD năm 2013 của Công ty.

- Ban kiểm soát đã tiến hành xem xét tính phù hợp các quyết định của HĐQT, Ban giám đốc Công ty trong công tác quản lý; Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty, phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty
- Tham gia các ý kiến, kiểm tra giám sát HĐQT, BĐH trong việc triển khai các Nghị quyết của Đ H Đ C Đ thường niên năm 2013
- Kiểm soát hoạt động SXKD, tình hình tài chính và việc chấp hành các quy định về Tài Chính – Kế toán của Công ty.
- Kiểm soát công tác triển khai thực hiện các dự án đầu tư theo kế hoạch đã được HĐQT phê duyệt
- Thẩm tra báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty đã được Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán – AASC kiểm toán nhằm đánh giá tính trung thực của các số liệu về tình hình tài chính, kết quả kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm 2013.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Thù lao HĐQT và BKS năm 2013: Do tình hình kinh doanh của Công ty không đạt kế hoạch đã đề ra nên HĐQT và BKS đã chủ động không nhận thù lao năm 2013.
- Lương, Thưởng Giám đốc Công ty và các cán bộ quản lý:

TT	Họ Và Tên	Chức vụ	BQ Lương, thưởng năm 2013
1	Phan Huy Diễn	Giám đốc	225.936.599đ
2	Phạm Quang Long	P.Giám đốc	162.213.941đ
3	Nguyễn Gia Nhân	P.Giám đốc	169.690.822đ
4	Nguyễn Tấn Danh	Phụ trách TC-KT	135.013.221đ

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Các thành viên HĐQT, BKS, Ban Giám đốc Công ty đã thực hiện đúng các quy định về quản trị Công ty trong năm 2013

VIII. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán (độc lập)

- Đơn vị thực hiện kiểm toán: Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC, Địa chỉ: 01 Lê Phụng Hiểu, Hà Nội Việt Nam
- Điện thoại: 04 3824 – 1990 Fax: 04 3825 3973
- Ý kiến:

+ Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

. Công ty chưa xác định và phản ánh ảnh hưởng của các ý kiến ngoại trừ của kiểm toán viên trên báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2013 của Công ty CP Vinaconex 27 (Công ty liên kết) được hợp nhất vào báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2013 của Công ty. Theo ước tính của chúng tôi, do ảnh hưởng của vấn đề trên làm cho chỉ tiêu “Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết” trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2013 đang được phản ánh cao hơn với số tiền 4, 35 tỷ đồng (Số ảnh hưởng tương ứng trên Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2013 là 4,67 tỷ đồng)

. Đến thời điểm 31/12/2012, số dự phòng chưa trích lập của các khoản phải thu đã quá hạn thanh toán là 8,71 tỷ đồng, dẫn đến chỉ tiêu “Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế” trên Báo cáo kết quả hoạt động SXKD hợp nhất đang phản ánh tăng số tiền tương ứng. Trong năm 2013, Công ty

chưa thực hiện trích lập dự phòng bổ sung với các khoản phải thu này với số tiền 0,42 tỷ đồng, do đó số dự phòng chưa được trích lập đến thời điểm 31/12/2013 là 9,13 tỷ đồng, điều này dẫn đến chỉ tiêu “Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế” trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2013 đang phản ánh tăng thêm với số tiền 0,42 tỷ đồng.

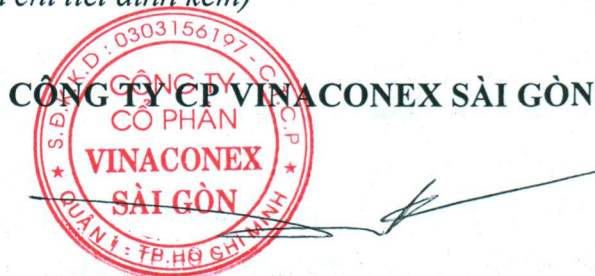
. Công trình Nhà máy Sản xuất cấu kiện bê tông dự ứng lực Long An được hoàn thành bàn giao, ghi tăng tài sản ngày 31/12/2012 và đến thời điểm 31/12/2013, công trình chưa vận hành và tạo ra sản phẩm. Theo đó, trong năm 2013, Công ty chưa thực hiện trích khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn đối với các tài sản thuộc hạng mục công trình với tổng số tiền ước tính là 4,24 tỷ đồng (bao gồm chi phí khấu hao trích thiếu là 3,31 tỷ đồng, chi phí trả trước dài hạn phân bổ thiếu là 0,93 tỷ đồng) dẫn đến chi phí đang phản ánh thiếu với số tiền 4,24 tỷ đồng và chỉ tiêu “Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế” trên Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất được phản ánh tăng lên với số tiền tương ứng.

. Tại thời điểm lập báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2013 của Công ty con – Công ty TNHH MTV Vinaconex Cửu Long, các CBCNV của Công ty đã nghỉ việc, các công trình xây dựng cũng đã ngừng thi công. Ban giám đốc Công ty con đang tập trung giải quyết các vấn đề tồn tại tại Công ty con để Công ty dừng hoạt động trong thời gian sắp tới, tuy nhiên Báo cáo tài chính của Công ty con vẫn được lập dựa trên giả định hoạt động liên tục.

+ Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ các vấn đề được nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh chung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty CP Vinaconex Sài Gòn tại ngày 31/12/2013, cũng như kết quả hoạt động SXKD và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2013, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất

2. *Báo cáo tài chính được kiểm toán:* Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán (*Báo cáo tài chính chi tiết đính kèm*)



GIÁM ĐỐC
Phan Huy Diễn